|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  –––––––––––––––––––––– |

**BẢN ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI**

**NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG NĂM 2021**

| **1.** | **TÊN ĐỀ TÀI: GREENBIG5** | | | | **2.** | **MÃ SỐ** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | | | | |
| **3.** | **CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI** | | | | | |
|  | Họ và tên: Thái Hữu Chính  Lớp:K24-CMU TPM3 | | | Mã số SV:24211207534 | | |
| Khoa: Đào Tạo Quốc Tế | | | | | |
| Địa chỉ liên lạc: 01 Phước Lý 17 Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng, Việt Nam | | | | | |
| Điện thoại:0962545506 | | Email:huuchinhdev@gmail.com | | | |
| **4.** | **THÀNH VIÊN THAM GIA ĐỀ TÀI** *(Họ tên, lớp, khoa, nhiệm vụ chuyên môn, thời gian tham gia cần thiết cho đề tài)*   * **Hoàng Bảo Chung - K24-CMU TPM 3, Viện Đào tạo Quốc Tế, Kỹ sư công nghệ phần mềm, toàn thời gian** * **Thái Hữu Chính -K24-CMU TPM3, Viện Đào tạo Quốc Tế, Kỹ sư phần mềm, toàn thời gian** * **Nguyễn Tiến Lộc -K24-CMU TPM3, Viện Đào tạo Quốc Tế, Kỹ sư phần mềm, toàn thời gian** * **Bùi Phúc Hậu -K24-CMU TPM3, Viện Đào tạo Quốc Tế, Kỹ sư phần mềm, toàn thời gian** | | | | | |
| **5.** | **CÁN BỘ HƯỚNG DẪN** | | | | | |
|  | Họ và tên: Nguyễn Thanh Bình Học vị: Tiến sĩ khoa học | | | | | |
|  | Chức danh Khoa học: Phó giáo sư (đại học Sopron, Hungary), giảng viên đại học Duy Tân | | | | | |
|  | Khoa: Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ cao | | | | | |
|  | Địa chỉ liên lạc: | | | | | |
|  | Điện thoại: Email: nguyen.thanh.binh@uni-sopron.hu | | | | | |
| **6.** | **MỤC TIÊU CỦA ĐỀ TÀI** | | | | | |
| * Đề tài nghiên cứu: Dự án đánh giá các sinh hoạt hàng ngày ảnh hưởng đến môi trường của con người dựa trên mô hình Big-five. * Mục đích:  Đánh giá tác động của người dùng đến môi trường từ đó gợi một số giải pháp, gợi ý cho các cá nhân, tổ chức từ đó có thể giảm các tác động tiêu cực đối với môi trường. * Điều kiện áp dụng tại nước ngoài: Có thể áp dụng tại các nước khác, nhưng cần phải tránh một số phong tục tập quán, luật pháp tại các nước được áp dụng. * Điều kiện áp dụng tại Việt Nam: Có thể áp dụng, nhưng cần phải tránh một số phong tục tập quán, vấn đề luật pháp tại Việt Nam. * Công trình sẽ được áp dụng theo các hướng như sau:   + Đối với Nhà nước: có thể sử dụng nhằm mục đích hỗ trợ trong việc bảo vệ môi trường.   + Đối với các tổ chức, công ty cung cấp dịch vụ: có thể gợi ý các dịch vụ phù hợp với khách hàng từ đó có thể hạn chế tác động của họ đến môi trường khi sử dụng dịch vụ.   + Đối với cá nhân: Đề xuất các giải pháp nhằm thay đổi tác động đến môi trường. | | | | | |
| **7.** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI VÀ KHẢ NĂNG ỨNG DỤNG** | | | | | |
| * Một ứng dụng di động để tương tác với người dùng * Một dashboard để hiển thị đánh giá tác động của người dùng * Model dự đoán tính cách | | | | | |
| **8. THỜI GIAN THỰC HIỆN**  Thời gian bắt đầu: 1/8/2021 Thời gian kết thúc: 31/7/2022 | | | | | | |
| **Hồ sơ đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp trường gồm:**   1. Bản đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp trường 2. Thuyết minh đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp trường 3. Bản cam kết | | | | | | |
| *Ngày 19 tháng 11 năm 2021*  **Chủ nhiệm đề tài**  (Ký và ghi rõ họ tên) | | *Ngày 19 tháng 11 năm 2021*  **Cán bộ hướng dẫn**  (Ký và ghi rõ họ tên) | | | | |
| Thái Hữu Chính | | Nguyễn Thanh Bình | | | | |
| *Ngày tháng năm 200\_*  **Trưởng Khoa**  (Ký và ghi rõ họ tên) | | *Ngày tháng năm 200\_*  **Ban Giám hiệu**  (Ký tên và đóng dấu) | | | | |

**THUYẾT MINH ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỦA SINH VIÊN CẤP CƠ SỞ (CẤP TRƯỜNG)**

**NĂM 2021 (NĂM HỌC 2021-2022)**

| **1. TÊN ĐỀ TÀI: GREENBIG5** | | | | | | | | **2. MÃ SỐ** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **3. LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU**   | Tự nhiên |  |  | Kỹ thuật |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Kinh tế; XH-NV |  |  | Môi trường |  | | Giáo dục |  |  | Y Dược |  | | | | | | | | | **4. LOẠI HÌNH NGHIÊN CỨU**   | Cơ  bản | | | Ứng  dụng | | | Triển  khai | | | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | |  |  |  |  | X |  |  |  |  | | | |
| **5. THỜI GIAN THỰC HIỆN: 12 tháng**  Từ tháng 8 năm 2021 đến tháng 7 năm 2022 | | | | | | | | | | |
| **6. KHOA CHỦ TRÌ VÀ GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI**   | **Khoa chủ trì đề tài** | **Giảng viên hướng dẫn đề tài** | | --- | --- | | Tên khoa: Khoa Công nghệ Thông tin Việt – Mỹ (CMU), Viện Đào tạo Quốc tế  Địa chỉ: Phòng 601, 254 Nguyễn Văn Linh, Đà Nẵng  Số điện thoại: 02363650403 | Họ và tên: Nguyễn Thanh Bình  Học vị: Tiến sĩ Khoa học  Di động:  E-mail: nguyen.thanh.binh@uni-sopron.hu | | | | | | | | | | | |
| **7. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**  Họ và tên: Thái Hữu Chính  Lớp: K24-CMU TPM3  Điện thoại: 0962545506  E-mail: huuchinhdev@gmail.com | | | | | |  | | | | |
| **8. NHỮNG THÀNH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI** | | | | | | | | | | |
| TT | Họ và tên | | Lớp | | Nội dung nghiên cứu được giao | | | | | Chữ ký |
| 1  2  3  4 | Hoàng Bảo Chung  Thái Hữu Chính  Bùi Phúc Hậu  Nguyễn Tiến Lộc | | K24CMU-TPM3  K24CMU-TPM3  K24CMU-TPM3  K24CMU-TPM3 | | Nghiên cứu, phát triển Big-five AI Model.  Nghiên cứu tài liệu, phân tích mô hình Big-five, quản lý nội dung cho ứng dụng và phân tích dữ liệu người dùng.  Thiết kế và phát triển Front-end cho ứng dụng.  Nghiên cứu, phát triển API, Back-end cho ứng dụng | | | | |  |
|  | | | | | | | | | | |
| **9. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THUỘC LĨNH VỰC CỦA ĐỀ TÀI Ở TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC.**  9.1. Ngoài nước   * Big five to environmental concerns   + Tác giả: Trường Đại học Walden.   + Hình thức phát triển: Nghiên cứu và đánh giá dựa trên xác suất thống trên sinh viên của trường đại học Walden, Washington, Hoa Kỳ.   + Đánh giá:     - Có chiều sâu.     - Mang tính lý thuyết đồng thời chưa khai thác sâu vào mối liên hệ giữa tính cách, hành vi với vấn đề môi trường.   + Danh mục: tài liệu. * Personality test:   + Tác giả: Abulizi Yilifan   + Hình thức phát triển: Đánh giá tính các người dùng dựa vào dữ liệu tính cách trong từng đặc điểm.   + Đánh giá: Dữ liệu mang tính chất bị động, tương đương.   + Danh mục: Website.   9.2. Trong nước   * Bigfive.vn:   + Tác giả: Vinus   + Hình thức phát triển:Sử dụng bộ câu để đánh giá tính cách người dùng   + Đánh giá:     - Chỉ mang tính bị động, đánh giá người dùng dựa trên số phần trăm của các đặc điểm trong mô hình.     - Ngoài ra, một số bài viết có tính tham khảo cao.   + Danh mục: Website, tài liệu.   + Tham khảo: [Trắc nghiệm Tâm lý Big Five](https://bigfive.vn/) * Tracking Big5 traits based on mobile user log data   + Tác giả: Nguyễn Thanh Bình   + Hình thức phát triển: Phân loại tính cách dựa vào dữ liệu nhật ký người dùng di động.   + Đánh giá:     - Mang tính thực tiễn.     - Dữ liệu người dùng khá nhạy cảm.   + Danh mục: Ứng dụng, tài liệu. | | | | | | | | | | |
| **10. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI**  Vấn đề ô nhiễm môi trường luôn luôn là một trong những vấn đề đau đầu không chỉ của Nhà nước mà còn là của cả thế giới. Tuy có thể hạn chế ở một mức độ nào đó nhưng để có thể thay đổi được thực trạng này một cách triệt để thì bắt buộc mỗi người phải có ý thức cho hành vi của mình về môi trường, và để có thể thay đổi hành vi thì họ cần phải biết tính cách, sở thích, hành vi  của mình sẽ tác động đối với môi trường như thế nào để có thể thay đổi hành vi. Hiện tại, hầu hết các công trình nghiên cứu mới chỉ nghiên cứu tính cách của người dùng dựa trên mô hình tính cách nhưng chưa nghiên cứu đến mối liên kết giữa tính cách, hành vi đối với vấn đề môi trường, một số chỉ đang dừng lại ở mức độ lý thuyết. | | | | | | | | | | |
| **11. MỤC TIÊU ĐỀ TÀI**   * Đề tài nghiên cứu: Dự án phân tích tính cách cũng như hành vi của người dùng theo mô hình Big-five từ đó có thể đánh giá tác động của người dùng đến môi trường. * Mục đích:  Đánh giá tác động của người dùng đến môi trường từ đó gợi một số giải pháp, gợi ý cho các cá nhân, tổ chức từ đó có thể giảm các tác động tiêu cực đối với môi trường. * Điều kiện áp dụng tại nước ngoài: Có thể áp dụng tại các nước khác, nhưng cần phải tránh một số phong tục tập quán tại các nước được áp dụng. * Điều kiện áp dụng tại Việt Nam: Có thể áp dụng, nhưng cần phải tránh một số phong tục tập quán tại Việt Nam. * Công trình sẽ được áp dụng theo các hướng như sau:   + Đối với Nhà nước: có thể sử dụng nhằm mục đích hỗ trợ trong việc bảo vệ môi trường.   + Đối với các tổ chức, công ty cung cấp dịch vụ: có thể gợi ý các dịch vụ phù hợp với khách hàng từ đó có thể hạn chế tác động của họ đến môi trường khi sử dụng dịch vụ.   + Đối với cá nhân: Đề xuất các giải pháp nhằm thay đổi tác động đến môi trường. | | | | | | | | | | |
| **12. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU**  12.1. Đối tượng nghiên cứu:   * Mối liên kết giữa tính cách đối với các tác động đến môi trường dựa vào mô hình tính cách Big-five.   12.2. Phạm vi nghiên cứu:   * Trong phạm vi trong nhóm nghiên cứu và trong khuôn viên trường đại học Duy Tân. * Số đối tượng nằm vào khoảng 50-100 người. * Nội dung thuộc về sở thích, hoạt động hằng ngày của đối tượng được nghiên cứu. * Thời gian nghiên cứu trong vòng 1 đến 2 tháng. * Nhằm mục đích thống kê dữ liệu của người dùng từ đó có thể phân tích dữ liệu cho model. | | | | | | | | | | |
| **13. CÁCH TIẾP CẬN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**  13.1. Cách tiếp cận  Dựa vào lý thuyết cũng như một số bài nghiên cứu trước đó, từ đó áp dụng vào thực tiễn và đề xuất ra giải pháp.  13.2. Phương pháp nghiên cứu  Nghiên cứu lý thuyết và thu thập dữ liệu. | | | | | | | | | | |
| **14. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN**  14.1. Nội dung nghiên cứu (***trình bày dưới dạng đề cương nghiên cứu chi tiết***)   * Mô hình tính cách Big-five. * Phân tích tính cách của người dùng dựa vào BigGreen AI model * Mối liên kết giữa Big-five và ảnh hưởng của tính cách đến môi trường. * Các giải pháp nhằm hạn chế tác động của người dùng đến môi trường.   14.2. Tiến độ thực hiện | | | | | | | | | | |
| STT | | Các nội dung, công việc  thực hiện | | Sản phẩm | | | Thời gian  (bắt đầu-kết thúc) | | Người thực hiện | |
| 1  2  3  4 | | Nghiên cứu, phát triển BigGreen AI Model.  Nghiên cứu tài liệu, phân tích mô hình Big-five, quản lý nội dung cho ứng dụng và phân tích dữ liệu người dùng.  Thiết kế và phát triển Front-end cho ứng dụng.  Nghiên cứu, phát triển API, Back-end cho ứng dụng | | AI model  Tài liệu báo về mô hình Big-Five, dữ liệu câu hỏi cũng như tài liệu về mối liên hệ giữa tính cách người dùng và môi trường.  Giao diện người dùng, Giao diện của dashboard.  Database, API | | | 01/09/2021  01/02/2022  15/08/2021  03/12/2021  09/09/2021  07/11/2021  09/09/2021  30/11/2021 | | Hoàng Bảo Chung  Thái Hữu Chính  Bùi Phúc Hậu    Nguyễn Tiến Lộc | |
| **5. SẢN PHẨM KHOA HỌC**  15.1. Số bài báo đăng tạp chí Trường:  15.2. Số sản phẩm minh họa  15.3. Các sản phẩm khác: | | | | | | | | | | |
| | *Ngày 19 tháng 11 năm 2021*  **Giảng viên hướng dẫn**  ***(****ký, họ và tên)*    *Nguyễn Thanh Bình* | *Ngày 19 tháng 11 năm 2021*  **Chủ nhiệm đề tài**  *(ký, họ và tên)*    *Thái Hữu Chính* | | --- | --- |   *Ngày…tháng…năm……*  **KHOA CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI**  **TRƯỞNG KHOA**  ***(****ký, họ và tên, đóng dấu Khoa)* | | | | | | | | | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



*Đà Nẵng, ngày 19 tháng 11 năm 2021*

# **BẢN CAM KẾT**

## **Kính gửi** :- Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Duy Tân

- Phòng Quản lý KH&CGCN Trường ĐH Duy Tân

Tôi tên là: Thái Hữu Chính

Lớp: K24-CMU TPM3 Ngành: Công nghệ phần mềm CMU Khoa: Đào Tạo Quốc Tế

Chủ nhiệm đề tài: Thái Hữu Chính

Tôi xin cam đoan đề tài nghiên cứu khoa học trên do tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn của: Tiến sĩ Khoa học Nguyễn Thanh Bình là đề tài làm mới, không sao chép hay trùng với đề tài nào đã thực hiện, chỉ sử dụng những tài liệu tham khảo đã nêu trong báo cáo.

Nếu sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Khoa và Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường.

**Người làm đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên)



Thái Hữu Chính

**Hồ sơ đăng ký đề tài NCKH SV gồm:**

1. Bản đăng ký đề tài
2. Thuyết minh đề tài
3. Bản cam kết